

Bản án số: 91/2020/HS-ST.

Ngày: 28/8/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh.
2. Ông Dương Viết Vĩnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2020/TLST- HS, ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2020/QĐXXST - HS ngày 06/8/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Đức T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1977; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và Chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 6/12; Chức vụ: Không; Con ông Dương Hải Đ, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1949; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ Nguyễn Thị B, sinh năm 1982; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2002; Con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án: 01 tiền án, năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 18 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 14/04/2019 bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/11/2017, Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi "Trộm cắp tài sản" 1.500.000 đồng, ngày 27/11/2017 T chấp hành xong hình phạt. Bị cáo Dương Đức T bị bắt từ ngày 27/5/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Trường X, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm H, xã Xuân P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/5/2020, tổ công tác Công an xã X, huyện P đang làm nhiệm vụ tại xóm H, xã X, thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu cho kiểm tra, nam thanh niên này tự khai nhận tên là Dương Đức T, sinh năm 1977; Trú tại Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Đồng thời T tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc phía sau ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai là ma túy loại Heroine của T. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định (Ký hiệu A), bàn giao T lên Công an huyện để điều tra theo thẩm quyền.

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 27/05/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, phối hợp cùng phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Đức T xác định: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của T khi bắt quả tang có khối lượng là 0,182 gam và lấy mẫu giám định (ký hiệu A1).

Tại bản kết luận giám định số 724/KL- PC09 ngày 03/06/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Dương Đức T gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 28/5/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tiến hành khám xét khẩn cấp về đồ vật, khu vực nhà ở của Dương Đức T, nhưng không phát hiện thu giữ được gì liên quan đến vụ án. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Dương Đức T khai nhận: Do bản thân là người mắc nghiện chất ma túy, nên T thường xuyên phải đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 27/05/2020 T một mình đi từ nhà thuộc xã T, huyện P xuống khu vực thị trấn Hương Sơn, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để tìm người bán mua ma túy mua về sử dụng cho bản thân, đến nơi T gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, lai lịch địa chỉ. Tại đây, T hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy với giá 100.000đồng. Sau khi giao tiền và nhận ma túy T đang trên đường đi về nhà, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong có ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định.

Tại bản cáo trạng số 94/CT - VKSPB ngày 24/7/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, đã truy tố bị cáo Dương Đức T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, và đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Đức T từ 36 đến 42 tháng tù giam.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định của vụ Dương Đức T.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên cơ quan điều tra Công an huyện P; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đã đúng như

nội dung cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Hồi 09 giờ 00 phút ngày 27/05/2020, tại khu vực xóm Hin, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Dương Đức T là người nghiện chất ma túy, đang có hành vi cất giữ trên người 01 gói ma túy, loại Heroine có tổng trọng lượng là 0,182 gam. Với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an xã X, huyện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

...

c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền lý của Nhà nước về các chất ma túy, bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Quá trình điều tra, và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bố bị cáo là ông Dương Hải Đăng được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Dương Đức T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm. Xét nhân thân, tính chất mức độ tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định của vụ Dương Đức T.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Dương Đức T khai mua của một người đàn ông không quen biết, ở khu vực thị trấn Hương Sơn, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, về xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Về mức hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng với khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng nhỏ, quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên Hội đồng xét xử thấy cho bị cáo Dương Đức T, được hưởng mức án thấp hơn mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, để từ đó cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử phạt: Dương Đức T 30 (Ba mươi) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2020.

2. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, ra quyết định tạm giam bị cáo Dương Đức T với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2022, giữa cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P*).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Đức T phải nộp 200.000đ án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Thái

Số: 94/CT-VKSPB

Phú Bình, ngày 24 tháng 7 năm 2020

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN P

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 71 ngày 04/06/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Quy định tại Điều 249 - Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: 135 ngày 04/06/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đối với: Dương Đức T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Quy định tại Điều 249 - Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Bản kết luận điều tra số 81 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/5/2020, tổ công tác Công an xã X, huyện P đang làm nhiệm vụ tại xóm Hin, xã X, thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu cho kiểm tra, nam thanh niên này tự khai nhận tên là Dương Đức T, sinh năm 1977; Trú tại Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Đồng thời T tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc phía sau ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai là ma túy (Heroine) của T. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định (Ký hiệu A), bàn giao T lên Công an huyện để điều tra theo thẩm quyền. (BL số: 11 - 13, 27, 28).

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 27/05/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến

hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Đức T xác định:

+ 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của T khi bắt quả tang có khối lượng là 0,182 gam và lấy mẫu giám định (ký hiệu A1).

Tại bản kết luận giám định số 724/KL- PC09 ngày 03/06/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Dương Đức T gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine (BL số: 43 - 48).

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 28/5/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp về đồ vật, khu vực nhà ở của Dương Đức T, nhưng không phát hiện thu giữ được gì liên quan đến vụ án. (BL số: 14 - 16).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Dương Đức T khai nhận: Do bản thân là người mắc nghiện chất ma túy, nên T thường xuyên phải đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 27/05/2020 T một mình đi từ nhà thuộc xã T, huyện P xuống khu vực thị trấn Hương Sơn, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để tìm người bán mua ma túy mua về sử dụng cho bản thân, đến nơi T gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, lai lịch địa chỉ. Tại đây, T hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy với giá 100.000đồng. Sau khi giao tiền và nhận ma túy T đang trên đường đi về nhà, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng như đã nêu trên (BL số: 75 - 98).

Lời khai nhận tội của bị can T là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến (BL số 11 - 19, 27, 28, 42 - 51, 68 - 98).

Trong vụ án này, bị can Dương Đức T phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là (*Tái phạm*) và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là (*thành khẩn khai báo, bị can có bố để được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến hạng nhất*).

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong có ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định . Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P chờ xử lý (BL số: 48 - 52).

Căn cứ các tình tiết, chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở:

Kết luận

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 27/05/2020, tại khu vực xóm Hin, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Đức T là người nghiện chất ma túy, đang có hành vi cất giữ trên người 01 gói ma túy, loại "Heroin" có tổng trọng lượng (khối lượng) là 0,182 gam. Với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an xã X, huyện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

- Họ và tên: Dương Đức T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1977; Giới tính: Nam;

- Nơi đăng ký HKTT và Chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 6/12; Chức vụ: Không;

- Con ông: Dương Hải Đăng; Sinh năm 1944;

- Con bà: Nguyễn Thị Như; Sinh năm 1949;

- Gia đình: Có 04 anh, chị em; bị can là con thứ ba;

- Vợ: Nguyễn Thị Bắc; Sinh năm 1982;

- Con: Có 02 con; Con lớn sinh năm 2002; Con nhỏ sinh năm 2006;

- **Tiền án:** 01; Năm 2018 bị Tòa án nhân dân Thành Phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 18 tháng tù, về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", ngày 14/04/2019 bị can chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương;

- Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/11/2017, Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" 1.500.000 đồng, ngày 27/11/2017 T chấp hành xong hình phạt.

Bị can: Dương Đức T bị bắt từ ngày 27/5/2020 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi của bị can: Dương Đức T đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c, khoản 1 điều 249 - Bộ Luật hình sự.

Điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự quy định.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)...

...

c) *Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Bị can: Dương Đức T phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy, T khai mua của một người đàn ông không quen biết, ở khu vực thị trấn Hương Sơn, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện P để xét xử đối với bị can: Dương Đức T (có lý lịch nêu trên) về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự.

2. Kèm theo cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, bằng.....tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến
- Bản kê vật chứng.
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

Nơi nhận:

- Tòa án ND huyện P
- VKSND tỉnh TN (B/c);
- Bị can;
- CQĐT Phú Bình (Biết);
- HSKS điều tra;
- HSVÀ (XX);
- Lưu;

KT.VIỆN TRƯỞNG
Phã viŉn tr-êng

Man Anh Hùng

VKSND TỈNH THÁI NGUYÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
VKSNDHUYỆN P Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phó B×nh, ngày 24 tháng 7 năm 2020

DANH SÁCH
Yêu cầu triệu tập người tham gia tố tụng đến phiên Tòa

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	Địa chỉ	TƯ CÁCH THAM GIA TỐ TỤNG	Ghi chú
1	Dương Đức T	1977	Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.	<i>Bị can</i>	Bị can đang tạm giam tại Trại giam CA tỉnh TN
2	Nguyễn Trường Vân	1970	Xóm Hin, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên	<i>Người chứng kiến</i>	

BẢN KÊ VẬT CHỨNG:

- 01 bì niêm phong có ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine,
được hoàn lại sau giám định.